

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **34/2024/HSST**

Ngày: 29-01-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Châu Ngọc Hà

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thê Long

Ông Trần Văn Trung

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Quách Thị Khuyến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa:*
Ông Đinh Ngọc Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024, tại Hội trường xét xử A- Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2024/HSST-QĐ ngày 18/01/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thanh V**, sinh năm: 1973, tại Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Thôn H, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Con ông: Trần Ngọc O (đã chết) và con bà Phạm Thị Y (đã chết); Bị cáo là con thứ 5 trong gia đình có 10 anh chị em; Bị cáo có vợ là Lê Thị Thùy T, sinh năm 1970 và có 04 con, con lớn sinh năm 1999; con nhỏ sinh năm 2006. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/10/2023 đến ngày 13/10/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. (Có mặt tại phiên tòa)

- *Đại diện hợp pháp bị hại:* Anh Nguyễn công H, sinh năm 2004

Địa chỉ: Ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn dân sự:* Công ty TNHH TM và VT An Anh Q

Đại chỉ: Kiosque số 6, đường L, quốc lộ 27, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện hợp pháp: Chị Phạm Nguyễn Thanh P, sinh năm 1987 (theo văn bản ủy quyền ngày 25/01/2024).

(Bị cáo, anh H và chị P có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 15 phút ngày 06/10/2023, Trần Thanh V (có giấy phép lái xe ô tô hạng E số 740113000749 do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 05/4/2023, hết hạn ngày 10/01/2028) điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 85F-001.89 lưu thông trên Quốc lộ 1A theo hướng Biên Hòa đi Long Khánh. Khi đến Km 1835+500 Quốc lộ 1A, thuộc địa phận ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai thì V thấy phía sau có một xe ô tô con xin vượt nên V bật đèn xi nhan bên phải và cho xe chuyển từ làn đường ô tô sang làn đường hỗn hợp để nhường đường cho xe ô tô phía sau. Do khi cho xe ô tô chuyển làn V không chú ý quan sát phía bên phải nên khi xe ô tô do V điều khiển vừa qua đến làn đường hỗn hợp thì va đụng với xe mô tô biển kiểm soát 60AH-049.67 do anh Nguyễn Văn D điều khiển chạy cùng chiều phía bên phải làm xe mô tô do anh D điều khiển té ngã nên anh D té vào gầm và bị bánh xe phía sau bên phải cán qua. Hậu quả làm Nguyễn Văn D chết tại chỗ.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, đã xác định được như sau: Hiện trường vụ tai nạn là đoạn đường cong, đường được chia thành hai phần đường, có dải phân cách cứng bằng bê tông chia phần đường, mỗi phần đường rộng 8m.

- Làn đường thứ nhất nằm sát mép đường bên phải rộng 3,8m, làn đường thứ hai sát dải phân cách cứng rộng 4,2m.

- Hai làn đường có vạch sơn đứt quãng chia làn đường.

- Khu vực xảy ra tai nạn nằm ở làn đường thứ nhất sát mép đường bên phải.

1. Vị trí xe ô tô khách 85F-001.89 nằm tại hiện trường, đầu xe hướng về Bình Thuận,

- Tâm trục bánh trước bên phải cách mép đường bên phải 2,3m.

- Tâm trục bánh sau cách mép đường bên phải 2,4m, cách cột điện số 146 là 10,9m, cách tâm trục bánh sau xe gắn máy là 21,8m.

2. Vị trí xe gắn máy nằm tại hiện trường, sau khi xảy ra tai nạn đầu xe hướng vào lề đường bên phải.

- Tâm trục bánh trước cách mép đường bên phải 0,2m, cách cột điện số 146 là 19,2m.

- Tâm trục bánh sau cách mép đường bên phải là 0,9m.

3. Vết cày xe gắn máy 60AH-049.67 để lại hiện trường theo hướng thành phố Hồ Chí Minh đi Bình Thuận. Đầu vết cày cách mép đường bên phải 2m, cách góc chân bên trái xe gắn máy 6,7m.

4. Vị trí nạn nhân nằm tại hiện trường. Đầu nạn nhân hướng vào dải phân cách cứng cách mép đường bên phải 2m, cách cột điện số 146 là 19,5m.

- Lấy cột điện số 146 làm mốc hiện trường, cách mép đường bên phải là 7,2m.

Lấy mép đường bên phải theo hướng thành phố Hồ Chí Minh đi Bình Thuận làm chuẩn.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã ra Quyết định trưng cầu giám định dấu vết va chạm của các phương tiện, giám định đối với nguyên nhân tử vong của Nguyễn Văn D.

+ Tại Kết luận giám định số 2309/KL-KTHS ngày 16/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Dấu vết trượt xước, bám chất màu đen mặt ngoài ốp hông bên phải, trước bánh xe trước bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 85F-001.89 có cùng chiều từ trước ra sau; phù hợp với dấu vết trượt xước, mài mòn, mất chất cao su màu đen mặt ngoài tay cầm lái bên trái xe mô tô biển kiểm soát 60AH-049.67 có chiều từ sau ra trước.

- Dấu vết trượt xước, mài mòn, cong vênh các chi tiết bên trái xe mô tô biển kiểm soát 60AH-049.67: Cung chắn bùn trước bên trái lệch sang phải, cánh yếm chắn gió, ốp trước tay lái, mặt trước tay cầm lái, cần số, khung gác chân trước và sau, ốp sườn, thanh nâng sau xe, chắn bùn sau. Chiều hướng từ trái sang phải, phù hợp với va chạm mặt đường khi xe ngã,

+ Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 456/KLGĐPY-TTPYĐN ngày 27/10/2023 của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh Đồng Nai xác định nguyên nhân tử vong của Nguyễn Văn D như sau: Đa chấn thương. Chấn thương sọ não gây vỡ toác toàn bộ xương hộp sọ và sán sọ, rách màng não, dập não và thoát tổ chức não ra ngoài. Chấn thương mặt gây gãy vỡ biến dạng toàn bộ khối xương hàm mặt. Kết hợp chấn thương ngực gây chảy máu khoang ngực. Không tìm thấy côn và các chất ma túy thường gặp

Nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông được xác định là do Trần Thanh V điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 85F-001.89 chuyển làn đường không đảm bảo an toàn. Về phía nạn nhân Nguyễn Văn D cũng có lỗi là điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60AH-049.67 không đi về bên phải làn đường hỗn hợp đối với phương tiện giao thông đường bộ có tốc độ thấp hơn.

Ngày 13/10/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Trần Thanh V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ Luật hình sự. Quá trình điều tra bị cáo V đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, đã bồi thường khắc phục hậu quả và được đại diện gia đình người bị hại làm đơn bãi nại cho bị cáo.

Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã tiến hành tạm giữ 01 xe ô tô biển kiểm soát 85F-001.89 và 01 xe mô tô biển số 60AH-049.67 cùng giấy tờ xe. Ngày 26/10/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe ô tô biển kiểm soát 85F-001.89 và xe mô tô biển

số 60AH-049.67 cùng giấy tờ xe cho chủ sở hữu

Về dân sự: Bị cáo Trần Thanh V và đại diện chủ xe ô tô 85F-001.89 đã bồi thường số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng) cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn D. Đại diện gia đình nạn nhân không có yêu cầu gì khác.

* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai trình bày luận tội đối với bị cáo Trần Thanh V, giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Thanh V mức án tù 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm.

*Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo V xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, xét lời khai của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 12 giờ 15 phút ngày 06/10/2023, Trần Thanh V (có giấy phép lái xe ô tô hạng E số 740113000749 do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 05/4/2023, hết hạn ngày 10/01/2028) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 85F-001.89 lưu thông trên Quốc lộ 1A theo hướng Biên Hòa đi Long Khánh. Khi đến Km 1835+500 Quốc lộ 1A, thuộc địa phận ấp H, xã H, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai thì do điều khiển xe ô tô chuyển làn sang làn đường hỗn hợp không đảm bảo an toàn nên xe ô tô do V điều khiển đã gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 60AH-049.67 do Nguyễn Văn D điều khiển chạy phía bên phải cùng chiều. Hậu quả làm cho Nguyễn Văn D chết.

Hành vi trên đây của Trần Thanh V đã vi phạm quy định tại khoản 1, Điều 13 Luật giao thông đường bộ và gây hậu quả nghiêm trọng nên đã phạm vào tội “Vi phạm

quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 13 Luật giao thông đường bộ quy định:

1. Trên đường có nhiều làn đường cho xe đi cùng chiều được phân biệt bằng vạch kẻ phân làn đường, người điều khiển phương tiện phải cho xe đi trong một làn đường và chỉ được chuyển làn đường ở những nơi cho phép; khi chuyển làn đường phải có tín hiệu báo trước và phải bảo đảm an toàn.

Điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...
a) Làm chết người”.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận bị cáo V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260-Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ chính xác, đúng quy định pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bị cáo điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ thiếu quan sát, chuyển làn đường nhưng không đảm bảo khoảng cách an toàn đã gây thiệt hại tính mạng cho người khác, vi phạm vào khoản 1 Điều 13 Luật giao thông đường bộ nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định nên hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

*Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: không.

*Những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú, phạm tội lần đầu, đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại, được gia đình bị hại làm đơn bãi nại, chưa có tiền án, tiền sự, là người có nhân thân tốt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về quyết định hình phạt: Khi tham gia giao thông, việc xảy ra tai nạn thì không ai mong muốn và người vi phạm quy định về tham gia giao thông sẽ bị xử lý nghiêm theo quy định pháp luật. Đối với bị cáo V không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo là người lao động có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành chính sách pháp luật nhà nước, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 BLHS, không có tình tiết tăng nặng. Khi xảy ra tai nạn cũng có một phần lỗi của bị

hại, đối chiếu nghị quyết hợp nhất văn bản hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự tại khoản 2 Điều 2 “Điều kiện cho người được kết án hưởng án treo” bị cáo đủ điều kiện cho hưởng án treo. Nhận thấy, việc không cách ly bị cáo để cải tạo không gây nguy hiểm cho xã hội, do vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo, giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý, giám sát đối với bị cáo cũng đủ nghiêm, tạo điều kiện cho các bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật, cải tạo thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo Trần Thanh V và đại diện chủ xe ô tô 85F -001.89 đã bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại. Gia đình bị hại đã có đơn bãi nại về dân sự cho bị cáo Trần Thanh V.

[6] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46-Bộ Luật hình sự; khoản 2 Điều 106-Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng E số 740113000749 do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 05/4/2023, hết hạn ngày 10/01/2028 mang tên Trần Thanh V.

[7] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Về phần tội danh, điều khoản truy tố, hình phạt, trách nhiệm dân sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ và phù hợp với các tình tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được chấp nhận.

[8] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận:

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 46; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a khoản 1 và khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Thanh V** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 29/01/2024).

Giao bị cáo Trần Thanh V cho UBND xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Thuận giám

sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: “Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

3. Về biện pháp tư pháp:

Tuyên trả lại cho bị cáo bị cáo Trần Thanh V 01 (một) giấy phép lái xe hạng E số 740113000749 do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 05/4/2023, hết hạn ngày 10/01/2028 mang tên Trần Thanh V.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/01/2024).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND H. Thống Nhất;
- Cơ quan CSĐT CA H. Thống Nhất;
- Công an tỉnh Đồng Nai (phòng hồ sơ)
- Cơ quan THA HS H. Thống Nhất
- Nhà tạm giữ CA H. Thống Nhất;
- Chi cục Thi hành án DS H. Thống Nhất;
- Bị cáo; bị hại, bị đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Châu Ngọc Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ Tọa phiên tòa

Lê Châu Ngọc Hà

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 64/2022/HSST

Ngày 27/5/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Châu Ngọc Hà

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đại Nghĩa

Ông Nguyễn Thành Lam.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Quách Thị Khuyến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại Hội trường xét xử A- Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2022/HSST-QĐ ngày 20/4/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 03/QĐ-HPT ngày

05/5/2022 và Thông báo mở lại phiên tòa số 10/2022/TB-HS ngày 19/5/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thị Ngọc Trâm**, sinh năm: 1992, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp Lạc Sơn, xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Con ông: Phạm Ngọc Hoàng, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Nhung, sinh năm: 1964; Bị cáo là con thứ 3 trong gia đình có 05 anh chị em; Bị cáo có chồng Nguyễn Thanh Phong, sinh năm 1991 và có 02 con, con lớn sinh năm 2016; con nhỏ sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/12/2021 đến nay. (Có mặt tại phiên tòa)

*** Người bị hại:**

-Anh Nguyễn Văn Thiên, sinh năm 2001.

Địa chỉ: xã Phú Ngọc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

-Anh Nguyễn Văn Diễm, sinh năm 1989 (đã chết).

Đại diện gia đình bị hại: anh Nguyễn Hồng Thoa, sinh năm 1992

Địa chỉ: xã Phú Ngọc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Thanh Phong, sinh năm 1991. Địa chỉ: ấp Lạc Sơn, xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 25 phút, ngày 07/12/2021, tại Km 17+150 ấp Đức Long 3, xã Gia Tân 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Phạm Thị Ngọc Trâm (có giấy phép lái xe hạng A1 số 751118011489) điều khiển xe mô tô biển số 60B2-272.06 chuyển hướng sang đường từ lề trái sang lề phải theo chiều đường hướng Dầu Giây-Định Quán. Khi qua đến phần đường cho xe mô tô hướng Dầu Giây-Định Quán, do thiếu quan sát, Phạm Thị Ngọc Trâm đã va đụng với xe mô tô biển số 60B4-77206 do Nguyễn Văn Thiên (sinh năm: 2001, ngụ tại ấp 1, xã Phú Ngọc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai) điều khiển chở theo sau Nguyễn Văn Diễm (sinh năm: 1989, ngụ tại: ấp 1, xã Phú Ngọc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai) đi hướng Dầu Giây-Định Quán. Xe mô tô biển số 60B2-272.06 do Phạm Thị Ngọc Trâm điều khiển đụng vào tay lái bên phải và bánh trước xe mô tô 60B4-772.06, làm cả 02 xe mô tô và những người trên xe ngã xuống đường. Nguyễn Văn Diễm ngã xuống đường bị thương nặng và tử vong trên đường đi cấp cứu. (Bút lục số 01;58-64)

***Hậu quả:**

-Căn cứ kết luận giám định pháp y về tử thi số 336/TT/2021 ngày 30 tháng 12

năm 2021 xác định: nguyên nhân tử vong và nồng độ cồn trong máu đối với nạn nhân Nguyễn Văn Diễm:

+Dấu hiệu chính qua giám định: Đa vị trí tổn thương: đầu, mặt và tay chân; Đa hình thái tổn thương: Xảy xát, sưng nề, bầm tụ máu, nứt sọ, chảy máu nội sọ.

+Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não gây nứt sọ đỉnh thái dương trái, chảy máu nội sọ.

+Kết luận khác: Nồng độ cồn trong máu: 0,22mg/100ml. (Bút lục số 53-54)

Căn cứ kết quả khám nghiệm xác định hiện trường sau khi xảy ra tại nạn như sau:

Lấy hướng Dầu Giây- Lâm Đồng làm hướng chuẩn để mô tả, hiện trường sau tại nạn như sau:

-Xe mô tô 60B2 -272.06 (1) sau tại nạn nằm ngã nghiêng sang phải đầu xe chênh vào hướng cây xăng bên lề phải, đuôi xe hướng ra đường. Tâm trục bánh xe trước cách mép đường chuẩn là 00m40, tâm trục bánh xe sau cách mép đường chuẩn là 01m30.

-Xe mô tô biển số 60B4-772.06 (1) sau tai nạn nằm ngã nghiêng sang phải đầu xe chênh vào hướng trụ đèn chiếu sáng lề phải, đuôi xe hướng về Lâm Đồng. Tâm trục bánh xe trước cách mép đường chuẩn là 01m10, tâm trục bánh xe sau cách mép đường chuẩn là 00m40.

-Sau tai nạn để lại vết cày đứt quãng trên mặt đường dài 09m (Bút lục 15-40).

Căn cứ kết luận giám định số 401/KLGD-PC09 ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định: Dấu vết va chạm phương tiện, cơ chế hình thành dấu vết giữa xe mô tô 60B4-772.06 và xe mô tô 60B2-272.06:

+Hệ thống dấu vết nứt vỡ, cong vênh, biến dạng tại các chi tiết bên phải; tay cầm lái, yếm chắn gió, cùng bộ gác chân trước của xe mô tô biển số 60B2-272.06 chiều hướng từ sau ra trước, từ phải qua trái; hình thành do quá trình va chạm với các chi tiết bên trái; về chắn bùn, tay cầm lái, ốp trước tay lái cùng yếm chắn gió trải xước của xe mô tô biển số 60B4-772.06 khi hai xe va chạm trong trạng thái cùng chiều lưu thông.

+Hệ thống dấu vết trượt xước, mài mòn tại các chi tiết còn lại trên xe mô tô 60B4-772.06 và xe mô tô 60B2 -272.06. (Bút lục số 66-67)

Quá trình điều tra, Phạm Thị Ngọc Trâm đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên (Bút lục số 01, 58-64).

Về vật chứng của vụ án:

-01 (một) xe mô tô biển số 60B4-772.06, nhãn hiệu: YAMAHA; màu sơn: cam đen, số loại: Sirius, số máy: E3X9E480166, số khung: RLCUE324JY176863 và 01 (một) xe mô tô biển số 60B2-272.06, nhãn hiệu: HONDA, số loại: AIRBLADE, số máy: JF46E5010099, số khung: RLHJF4614EY310073, xe có giấy tờ hợp lệ, cơ quan cảnh sát điều tra trao trả cho chủ sở hữu (bút lục: 103-106).

-01 (một) giấy phép lái xe Hạng A 1 mang tên Phạm Thị Ngọc Trâm đề nghị chuyển tòa xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật. (bút lục 7-8).

Về trách nhiệm dân sự:

-Bị cáo Phạm Thị Ngọc Trâm đã bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Văn Diễm số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu đồng). Gia đình bị hại Nguyễn Văn Diễm đã

có đơn bãi nại và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo Phạm Thị Ngọc Trâm. (bút lục 65-82).

Tại cáo trạng số 28/CT.VKS-TN ngày 05 tháng 4 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Phạm Thị Ngọc Trâm tội ” Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 – Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất giữ nguyên quan điểm về nội dung vụ án, tội danh, khung hình phạt đã truy tố bị cáo. Về tình tiết tăng nặng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thị Ngọc Trâm từ 15 (Mười lăm) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 (Ba mươi) tháng đến 36 (Ba mươi sáu) tháng; Buộc bị cáo Trâm nộp án phí hình sự.

*Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Trâm xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, xét lời khai của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 25 phút, ngày 07/12/2021, tại Km 17+150 ấp Đức Long 3, xã Gia Tân 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Phạm Thị Ngọc Trâm (có giấy phép lái xe hạng A1 số 751118011489) điều khiển xe mô tô biên số 60B2-272.06 chuyển

hướng sang đường từ lề trái sang lề phải theo chiều đường hướng Dầu Giây-Định Quán, nhưng không quan sát, dẫn đến va đụng với Nguyễn Văn Thiên, sinh năm: 2001 điều khiển xe mô tô biển số 60B4-772.06 chở theo sau Nguyễn Văn Diễm, sinh năm: 1989 (cả hai cùng ngụ: ấp 1, xã Phú Ngọc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai). Hậu quả: Nguyễn Văn Diễm ngã xuống đường bị thương nặng và tử vong trên đường đi cấp cứu.

Hành vi trên đây của Phạm Thị Ngọc Trâm đã vi phạm vào tại khoản 2, Điều 15 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng nên đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ quy định:

“...Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải...nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”.

Điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

“1.Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

a) Làm chết người”.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận bị cáo Trâm phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260-Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ chính xác, đúng quy định pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bị cáo điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ không làm chủ tốc độ, không quan sát, không giảm tốc độ và không nhường đường cho người đi bộ qua đường bảo đảm an toàn đã gây thiệt hại tính mạng cho người khác, vi phạm vào khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Xét thấy tình hình tai nạn giao thông xảy ra tại địa bàn huyện đặc biệt là trên QL 20 trong thời gian qua có luôn diễn biến phức tạp, nên hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm mà hành vi của bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

*Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: không.

*Những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, là người có nhân thân tốt, đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại theo quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều₁₃51-Bộ luật hình sự năm 2015. Hiện nay,

bị cáo đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo hưởng án treo nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46-Bộ Luật hình sự; khoản 2 Điều 106-Bộ luật tố tụng hình sự.

-01 (một) xe mô tô biển số 60B4-772.06, nhãn hiệu: YAMAHA; màu sơn: cam đen, số loại: Sirius, số máy: E3X9E480166, số khung: RLCUE324JY176863 và 01 (một) xe mô tô biển số 60B2-272.06, nhãn hiệu: HONDA, số loại: AIRBLADE, số máy: JF46E5010099, số khung: RLHJF4614EY310073, xe có giấy tờ hợp lệ, cơ quan cảnh sát điều tra trao trả cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật (bút lục: 103-106).

- Trả lại 01 (một) giấy phép lái xe Hạng A1 mang tên Phạm Thị Ngọc Trâm theo quy định của pháp luật. (bút lục 7-8).

[5] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận:

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65-Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 02/2018/NQQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

[2] Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Thị Ngọc Trâm** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

[3] Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị Ngọc Trâm 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phạm Thị Ngọc Trâm cho UBND xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Phạm Thị Ngọc Trâm thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[4] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại 01 (một) giấy phép lái xe hạng

A1 mang tên Phạm Thị Ngọc Trâm theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Phạm Thị Ngọc Trâm phải nộp 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ Tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Lam Trần Đại Nghĩa

Lê Châu Ngọc Hà

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND H. Thống Nhất;
- Cơ quan CSĐT CA H. Thống Nhất;
- Công an tỉnh Đồng Nai (phòng hồ sơ)
- Cơ quan THA HS H. Thống Nhất
- Nhà tạm giữ CA H. Thống Nhất;
- Chi cục Thi hành án DS H. Thống Nhất;
- Bị cáo; bị hại; người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Châu Ngọc Hà

